

Ngày 31/12/2025	47,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	1.2%	0.5%	1.1%

2025	#VALUE!	
ROE	#VALUE!	

Q4/25			
DT thuần	1,133	QoQ ▼ 35.0	YoY ▲ 501
	tỷ VNĐ	▼ 3.0%	▲ 79.3%

2025		
DT thuần	3,662	YoY ▲ 1,213
	tỷ VNĐ	▲ 49.5%

Q4/25			
LN gộp	0.02	QoQ ▼ 0.06	YoY ▼ 0.01
	tỷ VNĐ	▼ 77.9%	▼ 41.1%

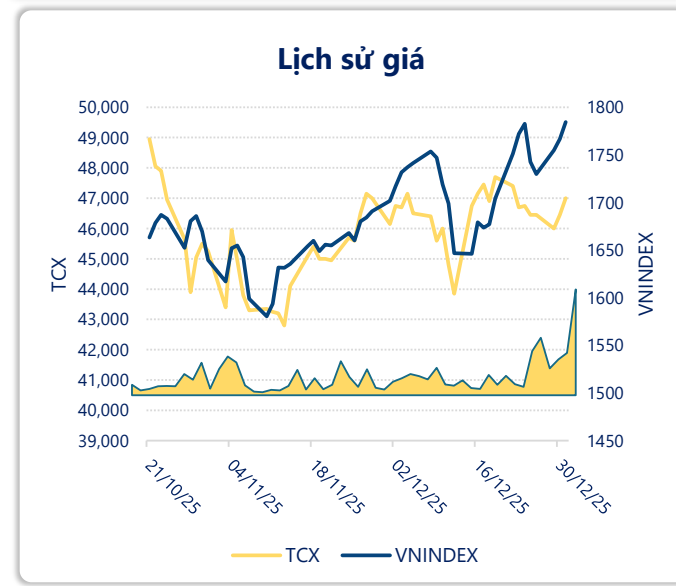
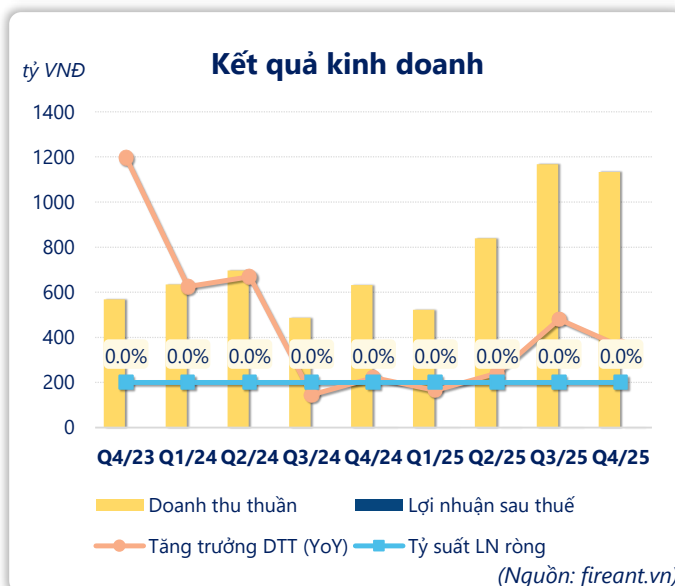
2025		
LN gộp	0.13	YoY ▲ 0.10
	tỷ VNĐ	▲ 404%

Q4/25			
LN thuần	30.5	QoQ ▼ 57.5	YoY ▲ 16.3
	tỷ VNĐ	▼ 65.4%	▲ 114%

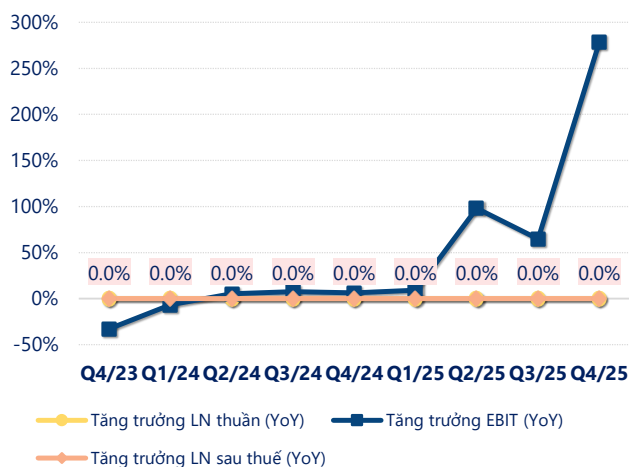
2025		
LN thuần	302	YoY ▲ 139
	tỷ VNĐ	▲ 85.2%

Q4/25			
LN sau thuế	1.65	QoQ ▲ 1.19	YoY ▲ 1.40
	tỷ VNĐ	▲ 259%	▲ 561%

2025		
LN sau thuế	3.68	YoY ▲ 3.43
	tỷ VNĐ	▲ 1367%

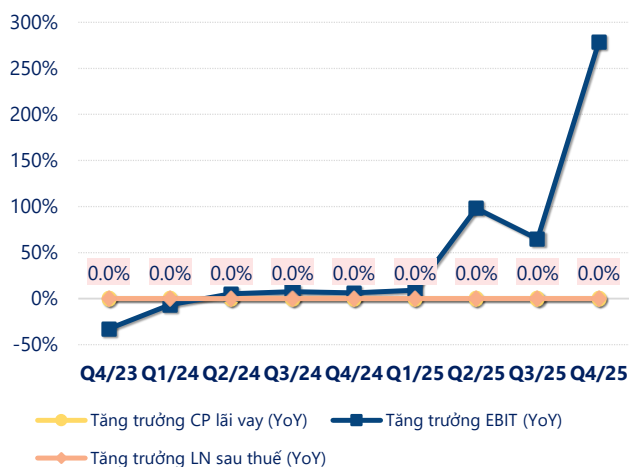


Tăng trưởng lợi nhuận



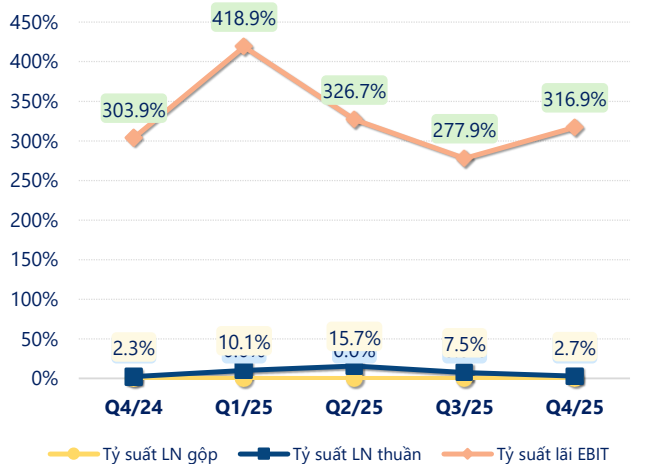
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



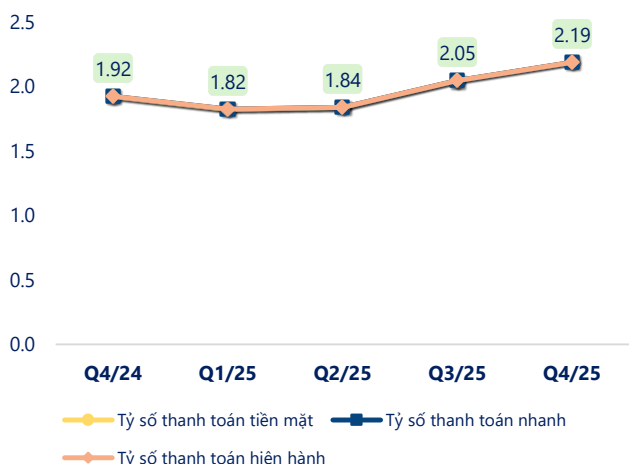
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



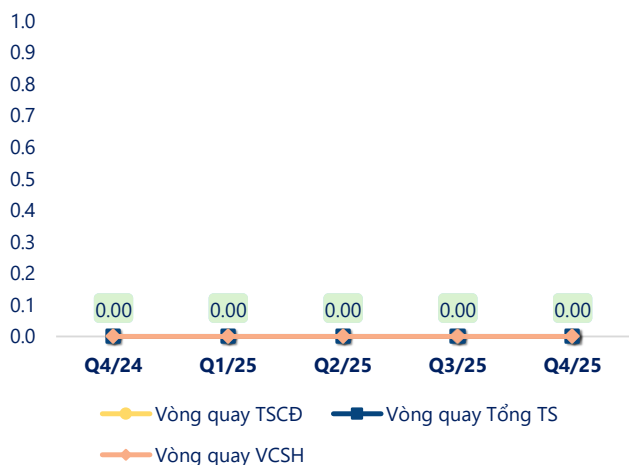
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



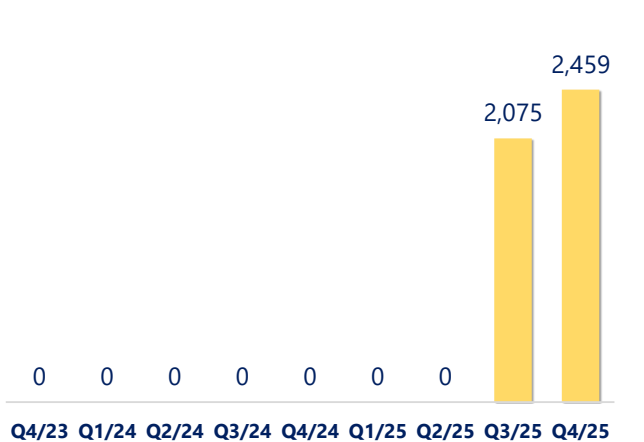
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,133	632	79.3%	3,662	2,449	49.5%
Giá vốn hàng bán	0.88	0.68	29.2%	6.91	0.68	911%
Lợi nhuận gộp	0.02	0.03	-41.1%	0.13	0.03	404%
Doanh thu HĐTC	62.4	28.3	121%	180	110	63.2%
Chi phí TC	1,137	706	61.0%	3,728	2,622	42.2%
Chi phí lãi vay	226	75.9	198%	549	433	26.7%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	285	165	72.9%	958	601	59.4%
Chi phí QLDN	438	207	111%	1,715	1,181	45.2%
LN thuần từ HĐKD	30.5	14.2	114%	302	163	85.2%
Lợi nhuận khác	1.36	1.02	33.5%	6.60	4.19	57.8%
LN trước thuế	3,365	1,843	82.6%	11,217	7,615	47.3%
Lợi nhuận sau thuế	1.65	0.25	561%	3.68	0.25	1367%
LNST của CĐ cty mẹ	0	0.00		0	0	

(Nguồn: fireant.vn)

